

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 59/2023/HS-ST
Ngày 08-6-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Quang Man và bà Nguyễn Thị Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Anh - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa:

Ông Trương Hoàng Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam và Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai và trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 55/2023/TLST-HS ngày 10/05/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2023/QĐXXST-HS ngày 26/05/2023 đối với bị cáo:

Ngô Văn T, sinh năm 1990 tại Hà Nam; nơi ĐKKHKT, chỗ ở: Tổ N, phường L, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn K và bà Phạm Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 21/12/2010, Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt 12 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Ngày 18/9/2012, Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt 36 tháng tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 26/8/2016, Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt 07 năm tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/03/2021; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ ngày 03/03/2023, tạm giam từ ngày 09/03/2023 đến nay; có mặt.

- Người làm chứng: Anh Lê Tiến H, sinh năm 1980; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 03/03/2023, Ngô Văn T đang ở nhà thì có bạn là nam thanh niên tên Long (T không biết rõ nhân thân, lai lịch) đi đến gặp T, Long nói với T: “Để cho quả hai”, hiểu ý Long muốn mua 200.000 đồng ma túy nên T hỏi: “Tiền đâu” thì Long lấy ra số tiền 200.000 đồng đưa cho T. T cầm tiền của Long cất vào túi quần bên trái phía trước đang mặc và nói: “Đi ra đâu ngô đơ” rồi đi vào trong phòng ngủ lấy ở đầu giường ra 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ màu

xanh, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục, T cầm gói giấy trong lòng bàn tay phải rồi đi ra đầu ngõ 273 đường Lý Thường Kiệt, phường L, thành phố Phủ Lý để đưa cho Long thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Phủ Lý phối hợp với Công an phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý đang làm nhiệm vụ phát hiện thấy T có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu kiểm tra. Tại chỗ, T tự giác giao nộp cho lực lượng Công an 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục, khai nhận đó là gói ma túy, mục đích cất giấu để mang bán cho người thanh niên tên Long. Lực lượng Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định pháp luật.

Vật chứng, tài sản thu giữ của vụ án gồm:

- Thu giữ trong tay phải của Ngô Văn T 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; trong túi quần bên trái đang mặc số tiền 200.000đồng.

- Khám xét khẩn cấp nơi ở của Ngô Văn T thu giữ trên đầu giường trong phòng ngủ 02 gói giấy bạc màu vàng, bên trong đều chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX01; 01 dao lam màu trắng in chữ CROMA có bám dính chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX02; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG; 01 căn cước công dân mang tên Ngô Văn T và số tiền 2.500.000đồng.

Tại bản Kết luận giám định số 124/KL-KTHS ngày 07/03/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: “*Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,070 gam, loại Heroine. Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu KX01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,117 gam, loại Heroine. 01 chiếc dao lam màu trắng nhãn hiệu CROMA trong phong bì ký hiệu KX02 gửi giám định có bám dính ma túy loại Heroine*”.

Bản Cáo trạng số 61/CT-VKS-PL ngày 08/05/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Ngô Văn T về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý thực hành quyền công tố nhà nước giữ nguyên quan điểm không thay đổi, bổ sung về nội dung đã truy tố đối với bị cáo Ngô Văn T, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm q khoản 2 và khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35, Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự:

- Hình phạt chính: Xử phạt Ngô Văn T từ 09 năm đến 09 năm 06 tháng tù.

- Hình phạt bổ sung: Phạt tiền Ngô Văn T từ 05 triệu đồng đến 10 triệu đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

- Xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Ngô Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được Cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ của vụ án được thẩm tra tại phiên tòa như biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng; biên bản khám xét; kết luận giám định về ma túy; lời khai của người làm chứng; lý lịch tư pháp của bị cáo và các tài liệu khác có trong hồ sơ của vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngô Văn T là người đã bị kết án về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm và chưa được xóa án tích. Khoảng 11 giờ ngày 03/03/2023, tại tổ N, phường L thành phố Phủ Lý, Ngô Văn T bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam bắt giữ quả tang đang cất giấu trái phép 0,070gam chất ma túy loại Heroine, mục đích để đem bán cho người thanh niên tên Long với giá 200.000đồng. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Ngô Văn T, Cơ quan điều tra đã thu giữ thêm 0,117gam chất ma túy loại Heroine do bị cáo cất giấu, mục đích để đem bán cho người khác kiếm lời. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung hình phạt: “*Tái phạm nguy hiểm*” theo quy định tại khoản 2 Điều 53 và điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

4.1. Về nhân thân: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhân thân xấu do đã 03 lần bị kết án về các tội: “Trộm cắp tài sản”, “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (đều chưa xóa án tích).

4.2. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định của Bộ luật Hình sự.

4.3. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội đã thực hiện nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

5.1. Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mức độ rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và các chất gây nghiện trực tiếp là các hoạt động mua, bán, tàng trữ

chất ma túy, gây mất trật tự, an toàn cho xã hội, làm nảy sinh tệ nạn ma túy là mầm mống, nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm. Bị cáo là người đã nhiều lần bị kết án về tội phạm ma túy nhưng đã không lấy đó làm bài học cảnh tỉnh, tu dưỡng bản thân mà vẫn tiếp tục vi phạm do cố ý, với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội ngày càng nghiêm trọng hơn, thể hiện bản chất luôn coi thường pháp luật. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của tội phạm bị cáo đã thực hiện và nhân thân xấu của bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật, đồng thời nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh ngăn chặn, phòng ngừa tội phạm.

5.2. Hình phạt bổ sung: Bị cáo thực hiện tội phạm với mục đích vụ lợi, kiếm lời bất chính. Do vậy, việc áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo bằng hình thức phạt tiền là cần thiết để bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật và hiệu quả răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[6] Đối với người thanh niên tên Long theo bị cáo khai là người đã đến nhà mua của bị cáo 200.000 đồng ma túy ngày 03/03/2023, do quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã phối hợp với Công an phường L, thành phố Phủ Lý tiến hành xác minh làm rõ nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của người này, do đó Cơ quan điều tra chưa có đủ cơ sở để xem xét, xử lý là có căn cứ.

[7] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Quá trình điều tra Ngô Văn T khai ngày 02/03/2023, T đã gặp và mua của một người đàn ông tại khu vực cầu Hồng Phú, phường Hai Bà Trưng, thành phố Phủ Lý 03 gói ma túy với giá 450.000 đồng, sau đó mang về nhà cất giấu để bán lại kiếm lời. Cơ quan điều tra đã phối hợp với Công an phường Hai Bà Trưng, thành phố Phủ Lý tiến hành xác minh làm rõ nhưng không xác định được người đã bán ma túy cho bị cáo, do đó chưa có cơ sở để xem xét, xử lý đối với người này là có căn cứ.

[8] Về vật chứng và xử lý vật chứng của vụ án:

8.1. Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo khi bị bắt giữ quả tang, quá trình điều tra đã xác định rõ đây là khoản tiền do phạm tội (mua bán ma túy) mà có nên tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

8.2. Đối với 01 thẻ căn cước công dân, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, và số tiền 2.500.000 đồng thu giữ khi khám xét nơi ở của bị cáo, quá trình điều tra đã xác định đó là giấy tờ tùy thân và tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội trong vụ án nên trả lại cho bị cáo.

8.3. Đối với toàn bộ số Heroine hoàn trả sau giám định cùng bao gói, 01 dao lam màu trắng nhãn hiệu CROMA là vật Nhà nước đã quy định cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm q khoản 2 và khoản 5 Điều 251, các Điều 35, 38, 50, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 53 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Văn T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1.1. Xử phạt bị cáo Ngô Văn T 09 (*chín*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 03/03/2023.

1.2. Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Ngô Văn T 10.000.000đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

2. Xử lý vật chứng:

2.1. Trả lại cho bị cáo Ngô Văn T 01 (*một*) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màn hình cảm ứng, vỏ màu đen, số IMEI1: 355870668058958/01, số IMEI2: 357848358058957/01 và số tiền 2.500.000đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

2.2. Giao cho Cơ quan thi hành án hình sự có thẩm quyền tạm giữ và trả lại cho bị cáo Ngô Văn T sau khi chấp hành xong án phạt tù 01 (*một*) thẻ căn cước công dân số 035090006243 mang tên Ngô Văn T.

2.3. Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đồng.

2.4. Tịch thu, tiêu hủy 03 (*ba*) phong bì đã niêm phong số 124/KTHS, mặt trước của phong bì ghi: “*Mẫu vật hoàn trả QT01*”, “*Mẫu vật hoàn trả KX01*” và “*Mẫu vật hoàn trả KX02*”, mặt sau có chữ ký, dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 09/05/2023 và Ủy nhiệm chỉ số 41 lập ngày 17/05/2023.

3. Án phí: Bị cáo Ngô Văn T nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan THAHS có thẩm quyền;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Bị cáo Ngô Văn T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Thanh Sơn